

Số: /QĐ-XPHC

Gia Lai, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

Căn cứ Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

Căn cứ Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 380500001/BB-VPHC của Đội Quản lý thị trường số 5 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai lập ngày 15/02/2023 và hồ sơ vụ việc;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-GQXP ngày 24/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tại Tờ trình số 07/TTr-CQLTT ngày 16/02/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau:

Tên của tổ chức: **Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo**

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ dân phố 12, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

Số CNĐKDN: 5900480710, cấp ngày 25/01/2019, nơi cấp: Sở Kế hoạch và

Đầu tư tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo pháp luật: **Phạm Ngọc Tiến**; Giới tính: Nam.

Chức danh: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: Sử dụng nhân viên trực tiếp kinh doanh tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu không được đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai: Kinh doanh xăng dầu không đúng nội dung ghi trong giấy phép kinh doanh xăng dầu được cấp.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: Sử dụng một phương tiện đo có chứng chỉ kiểm định đã hết hiệu lực (giá trị của một phương tiện đo là 60.000.001 đồng).

- Hành vi vi phạm hành chính thứ tư: Bán hàng hóa (Đối với hàng hóa vi phạm đã tiêu thụ) có chất lượng không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (trị giá hàng hóa vi phạm: 100.779.760 đồng).

- Hành vi vi phạm hành chính thứ năm: Buôn bán hàng hóa (Đối với hàng hóa còn tồn tại bồn chứa) có chất lượng không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (trị giá hàng hóa vi phạm: 19.540.240 đồng).

*Cụ thể: Vào hồi 13 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 01 năm 2023, Đội Quản lý thị trường số 5 tiến hành kiểm tra Cửa hàng xăng dầu Long Bảo 04 – Công ty TNHH MTV Long Bảo. Địa chỉ: Buôn Ma Giai, xã Đất Bằng, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Tại thời điểm kiểm tra, Đoàn kiểm tra phát hiện Cửa hàng xăng dầu Long Bảo 04 (Chi nhánh 4) thuộc Công ty TNHH MTV Long Bảo đã có các hành vi:*

- *Sử dụng nhân viên trực tiếp kinh doanh tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu không được đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ.*

- *Kinh doanh xăng dầu không đúng nội dung (Thương nhân cung cấp xăng dầu) ghi trong giấy phép kinh doanh xăng dầu được cấp, được quy định tại khoản 8 Điều 26 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ. Tổng số tiền thu lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm là: 2.362.140 đồng.*

- *Sử dụng một phương tiện đo có chứng chỉ kiểm định đã hết hiệu lực (giá trị của một phương tiện đo là 60.000.001 đồng) theo quy định tại Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về Đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 và điểm đ khoản 1 Điều 6 Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.*

*Xét thấy xăng dầu đang được bán tại cột có dấu hiệu không đạt chất lượng đoàn kiểm tra tiến hành lấy 02 mẫu để thử nghiệm.*

*Sau khi có kết quả kiểm nghiệm, qua quá trình thẩm tra xác minh, Đoàn kiểm tra kết luận Cửa hàng xăng dầu Long Bảo 04 – Công ty TNHH MTV Long Bảo đã có thêm hành vi vi phạm:*

- *Bán hàng hóa (Đối với hàng hóa vi phạm đã tiêu thụ) có chất lượng không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (trị giá hàng hóa vi phạm: 100.779.760 đồng).*

- *Buôn bán hàng hóa (Đối với hàng hóa còn tồn tại bên chứa) có chất lượng không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (trị giá hàng hóa vi phạm: 19.540.240 đồng).*

*Chi nhánh 4 – Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo hoạt động theo ủy quyền của Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo. Hơn nữa ông Phạm Ngọc Tiến vừa là Chủ tịch kiêm giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo đồng thời là là giám đốc chi nhánh 4 nên căn cứ khoản 4 Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính thì đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính là Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo và bị xử phạt vi phạm hành chính theo mức phạt áp dụng đối với tổ chức về những hoạt động do Chi nhánh 4 thực hiện.*

### 3. Quy định tại:

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: Điểm c khoản 1 Điều 14 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai: Điểm d khoản 3 Điều 20 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: Điểm b khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 10 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ tư: Điểm b khoản 6 Điều 20 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ năm: Điểm c khoản 1 Điều 19 và điểm c khoản 1 Điều 20 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không áp dụng.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không áp dụng.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể:

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: Phạt tiền **15.000.000 đồng** (Mười lăm triệu đồng) theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 14 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai: Phạt tiền **50.000.000 đồng** (Năm mươi triệu đồng) theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 20 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: Phạt tiền **15.000.000 đồng** (Mười lăm triệu đồng) theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 10 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ tư: Phạt tiền **251.949.400 đồng** (*Hai trăm năm mươi một triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm đồng*) theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 20 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ năm: Phạt tiền **7.500.000 đồng** (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 19 và điểm c khoản 1 Điều 20 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

\*Tổng số tiền xử phạt chính đối với 05 hành vi vi phạm của Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo là **339.449.400 đồng** (*Ba trăm ba mươi chín triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

Cụ thể:

- Không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung đối với hành vi Sử dụng nhân viên trực tiếp kinh doanh tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu không được đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định.

- Không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung đối với hành vi Kinh doanh xăng dầu không đúng nội dung ghi trong giấy phép kinh doanh xăng dầu được cấp.

- Không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung đối với hành vi Sử dụng một phương tiện đo có chứng chỉ kiểm định đã hết hiệu lực.

- Không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung đối với hành vi Bán hàng hóa (Đối với hàng hóa vi phạm đã tiêu thụ) có chất lượng không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

- Không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung đối với hành vi Buôn bán hàng hóa (Đối với hàng hóa còn tồn tại bồn chứa) có chất lượng không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Buộc thu hồi và thay đổi mục đích sử dụng hoặc Buộc tiêu hủy sản phẩm, hàng hóa vi phạm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường.

- Buộc thu hồi và tái chế hoặc thay đổi mục đích sử dụng.

Cụ thể:

- Không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi sử dụng nhân viên trực tiếp kinh doanh tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu không được đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định.

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm là **2.362.140 đồng** (*Hai triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn một trăm bốn mươi đồng*) đối với hành vi Kinh doanh xăng dầu không đúng nội dung ghi trong giấy phép kinh

doanh xăng dầu được cấp theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 20 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ.

- Không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi sử dụng một phương tiện đo có chứng chỉ kiểm định đã hết hiệu lực.

- Buộc thu hồi và thay đổi mục đích sử dụng hoặc Buộc tiêu hủy sản phẩm, hàng hóa vi phạm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường đối với hành vi Bán hàng hóa (Đối với hàng hóa vi phạm đã tiêu thụ) có chất lượng không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng theo quy định tại khoản 9 Điều 20 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ: Không áp dụng vì hàng hóa đã bán ra thị trường nên không có căn cứ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

- Buộc thu hồi và tái chế hoặc thay đổi mục đích sử dụng (số lượng còn tồn xăng 551 lít; dầu là 264 lít) đối với hành vi Buôn bán hàng hóa (Đối với hàng hóa còn tồn tại bồn chứa) có chất lượng không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 19 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo có trách nhiệm thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được và liên hệ với Công ty Cổ phần xăng dầu khí Phú Yên để thu hồi và tái chế hoặc thay đổi mục đích sử dụng đối với 551 lít xăng và 264 lít dầu còn tồn.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

**\*Tổng số tiền xử phạt Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo phải nộp vào ngân sách nhà nước là 341.811.540 đồng (Ba trăm bốn mươi một triệu tám trăm mười một nghìn năm trăm bốn mươi đồng).**

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Phạm Ngọc Tiến là người đại diện của Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp số tiền là **341.811.540 đồng** (*Ba trăm bốn mươi một triệu tám trăm mười một nghìn năm trăm bốn mươi đồng*) vào ngân sách Nhà nước tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai - Số 01 Trần Hưng Đạo, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai hoặc nộp vào số tài khoản số: 7111, mã NDKT 4281, chương 405, mã cơ quan thu 1506503 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Gia Lai trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

b) Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Gia Lai để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Đội Quản lý thị trường số 5 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai để tổ chức thực hiện:

- Giao Quyết định xử phạt này cho ông Phạm Ngọc Tiến là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Một thành viên Long Bảo để chấp hành theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP.UBND tỉnh;
- Cục QLTT tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp;
- Đội QLTT số 5 (04 bản chính);
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng KTTH-Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Quế**

Quyết định đã giao trực tiếp<sup>1</sup> cho ông Phạm Ngọc Tiến là người đại diện của tổ chức bị xử phạt vào hồi .... giờ .... phút, ngày ...../...../.....

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

---

<sup>1</sup> Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị xử phạt.